

Nam định ngày 27 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – NAM ĐỊNH
Năm báo cáo: 2018

Phần I
THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – NAM ĐỊNH**

- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0600161270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 06 tháng 12 năm 1999 thay đổi lần thứ 4 ngày 11 tháng 05 năm 2017
- Vốn điều lệ : 20.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 5 đường Thái Bình, Phường Hạ Long, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Điện thoại 0228 364 2199 Fax 0228 364 2199
- Website www.biahanoinamdinh.com Email: hanabeco@gmail.com
- Năm chờ thành công ty đại chúng 2017
- Mã chứng khoán: BBM

2. Quá trình hình thành và phát triển - Việc thành lập:

2.1 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định được hình thành năm 1969 lấy tên là nhà máy Bánh mỳ Ba Lan hoạt động dưới sự quản lý của Ty lương thực Nam Hà. Năm 1987, được bàn giao về Tổng công ty lương thực khu vực I quản lý. Nhiệm vụ chính của xí nghiệp lúc này là: ngoài việc sản xuất kinh doanh xí nghiệp còn tham gia d. ự trữ, lưu thông lương thực góp phần bình ổn giá cả thị trường và cung ứng gạo xuất khẩu.

2.2 Việc Thành lập

- Ngày ngày 18 tháng 01 năm 1999 Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có Quyết định số: 15/ 1998/ QĐ - BNN - TCCB3 về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Xí nghiệp chế biến và kinh doanh lương thực - thực phẩm Nam Hà

- Ngày 19 tháng 11 năm 1999 Đại hội cổ đông tiến hành họp và thành lập Công ty cổ phần Ba Lan.

- Các sự kiện khác:

+ Được sự đồng ý của Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội; Ngày 18 tháng 04 năm 2007 tại Đại hội bất thường Công ty cổ phần Ba Lan đã quyết định đổi tên doanh nghiệp thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Nam Định, sửa đổi điều lệ của Công ty cho phù hợp với mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Trong quá trình phát triển, với những thành tích đạt được, Công ty đã vinh dự nhận được các phần thưởng:

01 Huân chương lao động Hạng hai;

01 Huân chương lao động Hạng ba;

Và nhiều bằng khen của Bộ Công thương, Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt nam, Tổng cục Thuế, Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội....

3. Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh (chính)

- Sản xuất bia
- Sản xuất bánh mì.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

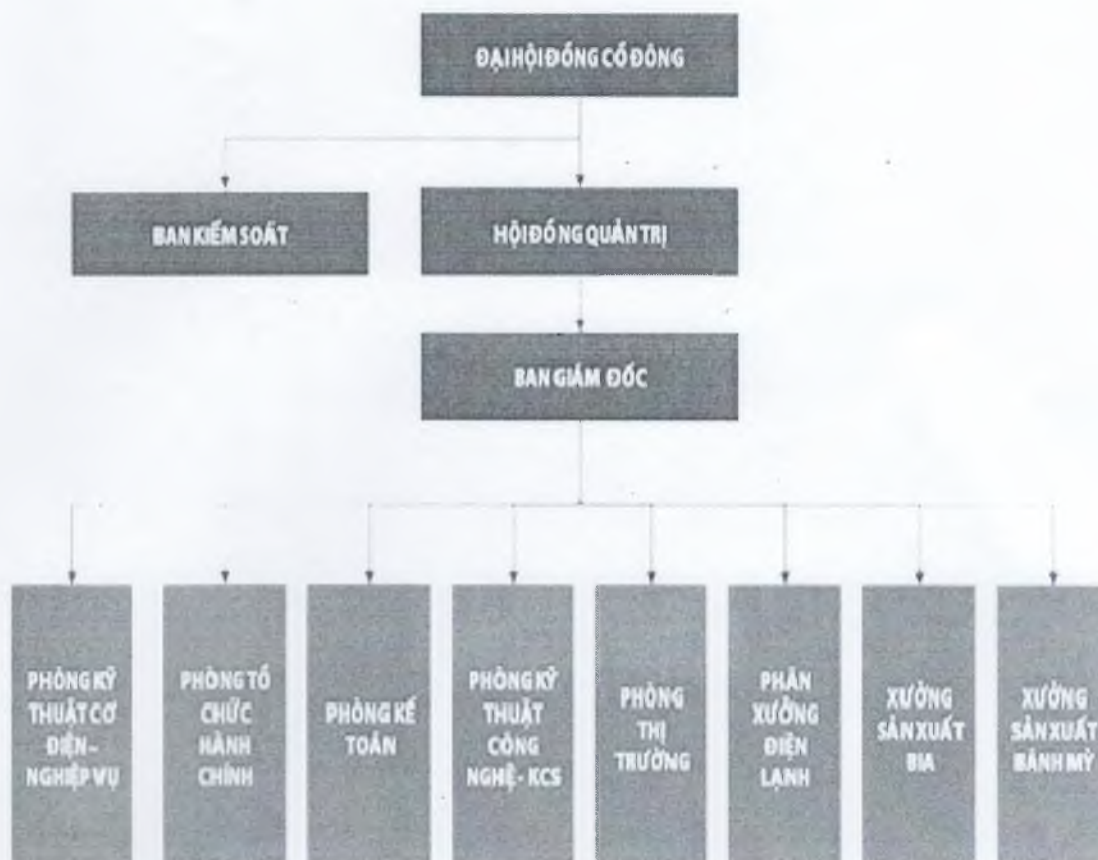
b. Địa bàn kinh doanh chính: Việt Nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và quản trị Công ty

4.1 Cơ cấu tổ chức công ty

Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định được xây dựng: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau cùng hỗ trợ cho nhau xử lý và điều hành công việc.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không

4.4. Công ty nắm giữ trên 50 % vốn cổ phần Công ty: Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội nắm giữ 51% tương đương 10.200.000.000 đồng.

4.5 Công ty có trên 50 % vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: Không có

4.6 Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

4.7 Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty có liên quan: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà Nội là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 16/6/2008, với chức năng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn góp vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính:

- Sản xuất kinh doanh các loại : bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu nước giải khát, các loại , nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì , nhãn hiệu cho ngành bia, rượu , nước giải khát;
- Dịch vụ tư vấn đào tạo chuyên sâu, chuyên giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu nước giải khát;
- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Tổng Công ty CP bia - Rượu - NGK Hà Nội là: 2.138.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79 % tương đương 189.592.400 cổ phần.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Về công tác thị trường: Phát huy thế mạnh giữ vững vùng thị trường hiện có, xây dựng các giải pháp nhằm tìm kiếm mở rộng thị trường đẩy mạnh tiêu thụ cho 02 mặt hàng chính của Công ty là Bia Hơi Hà Nội và Bánh mỳ Ba Lan trên thị trường 5 tỉnh phía Nam đồng bằng sông Hồng

Phối hợp với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Hà Nội tăng cường công tác tiếp thị, thị trường, hướng tới mục tiêu không ngừng phát triển, giữ vững thương hiệu các sản phẩm của Công ty và Tổng Công ty.

- Về sản xuất: Tập trung vào lĩnh vực sản xuất bia, huy động mọi nguồn vốn, đặc biệt coi trọng chất lượng, đẩy mạnh sản xuất những sản phẩm có lợi thế đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện triệt để tiết kiệm, phát huy tối đa năng lực của dây chuyền thiết bị đầu tư, đảm bảo hiệu quả SXKD

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật không ngừng đổi mới, áp dụng các sáng kiến cải tiến,... nhằm đảm bảo duy trì năng lực của công ty đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm. Tích cực tham gia xây dựng văn hóa tiêu dùng bia rượu

- Về đào tạo nguồn nhân lực: Tiếp tục thực hiện đào tạo chuyên sâu cho cán bộ quản lý và người lao động nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ tiến tới kiện toàn chuyên nghiệp nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty, hiểu biết pháp luật trong thời kỳ hội nhập mới

5.2. Chiến lược phát triển chung và dài hạn

Với ngành nghề kinh doanh là bia và bánh mỳ Ba Lan sau hơn 40 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định đã tạo cho mình một nền tảng vững chắc dựa trên chất lượng sản phẩm và thương hiệu uy tín. Có được điều này là nhờ Công ty đã chú trọng đầu tư công nghệ ngay từ đầu, coi trọng yếu tố con người, không ngừng mở rộng thị trường, xác lập thương hiệu. Sản phẩm bia hơi Hà Nội , Bia hơi Hà Nội – Nam Định và bánh mỳ Ba Lan của Công ty đã chiếm lĩnh thị trường Nam Định và các tỉnh lân cận... và trở thành thương hiệu được ưa chuộng của đông đảo khách hàng.

6. Các rủi ro

Rủi ro về mặt pháp luật : hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn. Chính sách quản lý tổng thể của Nhà nước đối với mặt hàng đồ uống có cồn nói chung, sản phẩm bia nói riêng có nhiều thay đổi chưa đồng bộ và còn nhiều bất cập.

- Thị trường ngày càng cạnh tranh: Trong những năm gần đây, sự xuất hiện ngày càng nhiều thương hiệu bia quốc tế tại Việt Nam đã khiến cho sự cạnh tranh trên thị trường bia ngày trở nên khốc liệt, đặc biệt là trong phân khúc bia cao cấp. Việc các hãng bia ngoại như Sapporo (Nhật Bản), AB-Inben (Mỹ) và mới nhất là Shingha (Thái Lan)... ồ ạt tham gia vào thị trường Việt Nam sẽ có ảnh hưởng đến thị phần của các doanh nghiệp bia trong nước. Thêm vào đó, việc hội nhập ngày càng sâu rộng với các quốc gia trên thế giới cũng như tham gia các hiệp định thương mại tự do quốc tế của Chính phủ Việt Nam sẽ thu hút ngày càng nhiều hơn các doanh nghiệp sản xuất bia của nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước nếu không kịp thích nghi và cải tiến công nghệ.

- Các rủi ro khác như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn...

Phần II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Do khó khăn của nền kinh tế, các chính sách hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn của chính phủ, sản phẩm của Công ty ngày càng phải đối mặt với sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm bia khác trên thị trường nên nói chung thị trường tiêu thụ gặp không ít khó khăn.

Tuy nhiên được sự quan tâm hỗ trợ của Công ty mẹ (Habeco) cùng với sự cố gắng của cán bộ công nhân viên Công ty trong việc sản xuất và tiêu thụ nên Công ty cũng đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2017, nền kinh tế nói chung vẫn gặp nhiều khó khăn. Chính sách pháp luật của nhà nước tăng cường hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn, thuế suất thuế Tiêu thụ đặc biệt điều chỉnh tăng lên 60%. Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định cũng gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, đầu tư và tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên Công ty cũng cố gắng đạt được những kết quả nhất định. Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2017	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ so sánh (%)	
						TH2018/ TH 2017	TH2018/ KH 2018
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Giá trị SXCN	Tr.đồng	52.329,117	55.796,647	51.538,896	98,5	92,4
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	56.168,081	61.630,396	57,090,557	101,64	92,63
3	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ:						
-	Bia hơi các loại:	1000 lít	6.313,327	6.500.000	5712,526	90,48	87,89
-	Bánh mì Ba Lan		730,920	740,000	743,730	100,1	100,5
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	27.009,713	30.897,587	28.840,711	106,78	93,34
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.183,047	3.091,857	3.667,711	115,23	118,62
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	2.535,638	2.473,486	2.551.566	100,63	103,16

7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		919	1.276			
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,0	8	8	100	100

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

Ông Đặng Quang Thắng – Thành Viên Hội Đồng Quản trị - Giám đốc Công ty

Số CMND:	162650118
Cấp ngày:	12/8/2004
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	25/05/1965
Nơi sinh:	Xã Mỹ hưng, Huyện Mỹ lộc, Tỉnh Nam Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 12 ngõ 7/139 Đường Lưu Hữu Phước, Phường Hạ Long, TP.Nam Định, Tỉnh Nam Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Hóa – Thực phẩm
Chức vụ hiện nay	Thành Viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	12.990 cổ phiếu (chiếm 0,6% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Từ 11/4/2017 đến nay Sở hữu 100.000 cổ phần (chiếm 5% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Ông Lê Vũ Đại – Thành Viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Kế toán trưởng

Số CMND:	160102026
Cấp ngày:	16/9/2007, tại CA tỉnh Nam Định
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	8/ 6/1960
Nơi sinh:	Phù Lý, Hà Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	32/271 Trần Nhật Duật, p. Vy Xuyên, TP Nam Định
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng - Trưởng phòng Kế toán – Tài chính
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.480 cổ phiếu (chiếm 0,22 % tổng số CP đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không

Ông Vũ Thế Tường– Thành Viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty (từ tháng 7/2017)

Số CMND:	161989028
Cấp ngày:	10/6/2015
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	13/12/1967
Nơi sinh:	Xã Hưng Công – Bình lục – Hà Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 15/122 đường Thái Bình, Thành Phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.150 cổ phiếu (chiếm 0,21% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

2.2. Những Thay đổi trong ban điều hành: Năm 2018 không có thay đổi về nhân sự ban điều hành

2.3. Tổng số cán bộ công nhân viên tính đến 31/12/2018 là 115 người

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật lao động và các chế độ chính sách hiện hành khác

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: Không có

b. Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: tỷ Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (VND)	Năm 2018 (VND)	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	36.181.216.297	43.345.355.118	119,8
2	Doanh thu thuần	55.638.321.079	56.330.412.332	101,24
3	Lợi nhuận từ HĐKD	2.928.873.484	3.553.492.732	121,32
4	Lợi nhuận khác	254.173.013	114.218.232	44,99
5	Lợi nhuận trước thuế	3.183.046.497	3.667.710.964	115,22
6	Lợi nhuận sau thuế	2.535.637.198	2.551.566.110	100,62
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8	8	100

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chi tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1. Chi tiêu về khả năng thanh toán		
+ hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,31	1,5
+ Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn-HTK)/Nợ ngắn hạn]	0,86	1,14
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/ tổng tài sản	0,30	0,41
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,44	0,7
3. chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q)	9,3	8,21
+ vòng quay vốn lưu động	5,02	3,16
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,565	1,299
4. chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ HS LN sau thuế/Doanh thu thuần (RP)	0,046	0,045
+ HS LN HĐKD/Doanh thu thuần	0,021	0,063
Hệ số bảo toàn vốn (lần)	1,04	1,01

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

B

Tổng số cổ phần của Công ty CP Bia Hà Nội – Nam Định là 2.000.000 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần Phổ thông

Số cổ phần chuyên nhượng tự do: 1.968.380 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế: 31.620 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	157	2.000.000	20.000.000.000	100%
1	Tổ chức	2	1.106.940	11.069.400.000	55,4%
2	Cá nhân	155	893.060	8.930.600.000	44,6%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
	Tổng cộng	157	2.000.000	20.000.000.000	100%

Danh sách Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

TT	Tên cổ đông	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà Nội	0101376672	183 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba đình, Hà Nội	1.020.000	51
2	Nguyễn Thạc Dũng	125241121	Đình Bảng, Từ Sơn, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	141.080	7,1

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

- Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguyên nhiên vật liệu:

- Một số nguyên nhiên vật liệu chính dùng cho sản xuất như: Malt: 469,8 tấn; gạo: 293,7 tấn; đường: 73,85 tấn; than: 663 tấn ; bột mỳ 743,7 tấn

- Tỷ lệ % nguyên nhiên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có

Tiêu thụ năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: năm 2018: 1044.220 Kw

- Năng lượng tiết kiệm thông qua các sáng kiến: Không có

Tiêu thụ nước: Công ty sử dụng nước sạch trong năm là 41.737 m³ do Công ty Nước sạch Nam định cung cấp

- Tỷ lệ % nguyên nhiên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: 01

Số tiền bị xử phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: 110.000 đồng

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động bình quân trong năm: 115 người với mức thu nhập bình quân 6,022 triệu/người/tháng.

Công ty luôn tuân thủ đúng các chính sách lao động được pháp luật quy định đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, sức khỏe phúc lợi cho người lao động

Người lao động được tham gia các khóa học tập, đào tạo nâng cao tay nghề nhằm hỗ trợ người lao động trong công việc.

Phần III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng sản lượng Bia hơi sản xuất tiêu thụ đạt 5,712 triệu lít bằng 87,9 % kế hoạch năm.
- Chất lượng sản phẩm bia hơi Hà Nội và Bia Hà Nội – Nam Định nhìn chung tương đối ổn định và được duy trì bởi hệ thống quản lý chất lượng Theo tiêu chuẩn ISO và các quy định của Tổng Công ty.

- Sản xuất Bánh mì đạt 743,73 tấn bằng 100,5 % kế hoạch năm và bằng 101,8 % cùng kỳ năm trước. Chất lượng tiếp tục được duy trì và ổn định nhờ kiểm soát chất lượng nguyên liệu và quy trình sản xuất, đồng thời đổi mới công tác bán hàng sử dụng xe ô tô để vận chuyển đến nơi tiêu thụ xa.

+ Hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm và đảm bảo thu nhập cho người lao động

* **Về hiệu quả sản xuất kinh doanh:** Tổng lợi nhuận trước thuế là 3,667 tỷ đồng bằng 118,6 % kế hoạch và bằng 115,2 % năm 2017.

- Công tác đầu tư XD CB: Công tác đầu tư XD CB: Do tình hình sản xuất kinh doanh gặp khó khăn nên Công ty chủ trương chi đầu tư xây dựng lại nhà xưởng sản xuất bánh mì, thay thế cải tạo thiết bị của hệ thống nấu Bia, máy nén khí và tập trung vào tăng cường công tác quản lý sử dụng và sửa chữa, bảo dưỡng kiểm định máy móc thiết bị, theo kế hoạch và quy định của hệ thống quản lý chất lượng.

+ Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm ở trạng thái lành mạnh

Công tác thị trường: tình hình thị trường tiếp tục gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh khốc liệt trong tình hình thuế tiêu thụ đặc biệt tăng 5% trong khi đó Công ty thực hiện chủ trương của Tổng Công ty tăng giá bán bia thêm 100 đồng/lít (thực hiện từ 5/4/2018) nên sản lượng bia tăng trưởng chậm hơn so với cùng kỳ. Trước tình hình đó Công ty tích cực mở rộng và phát triển thị trường tại khu vực còn nhiều tiềm năng như tại thành phố và các huyện phía nam Nam Định, các tỉnh Thái bình, Ninh Bình, Hà Nam . Một số tuyến thị trường phát triển tốt như huyện Hải Hậu, Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, giám sát bán hàng. Tiết giảm chi phí đầu tư mua sắm dụng cụ thiết bị bán hàng tìm biện pháp nâng cao hiệu suất sử dụng.

Công tác quản lý:

- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng SO 9001 : 2015. hệ thống ISO 22000 : 2005 , ISO : 14001-2015, công cụ 5S. Rà soát lại hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật đề xuất các biện pháp nhằm tăng hiệu suất thu hồi sản phẩm Bia hơi Hà nội và Hà Nội – Nam Định. đã giảm chi phí điện sản xuất Bia so với định mức. Tiếp tục thực hiện chính sách tiết kiệm nguyên vật liệu khác như: than, nước, hóa chất...

- Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong việc ổn định sản xuất kinh doanh nhưng Công ty vẫn đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động, giải quyết tiền lương, tiền trợ cấp cho CBCNV trong những tháng mùa đông có sản lượng thấp, đảm bảo mức tiền lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước, trả lương đúng kỳ hạn, không nợ đọng tiền lương, bảo hiểm, tiền thưởng của người lao động. Thu nhập bình quân đạt 6,022 triệu đồng/ người tháng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	60,19	50,98
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	39,81	49,02
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	30,43	41,33
	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	69,57	58,67
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,86	1,14
	Khả năng thanh toán hiện thời	lần	1,30	1,5
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	7,01	5,89
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,55	4,53
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / NV chủ sở hữu	%	10,00	10,0

b. Tình hình nợ phải trả: Tính đến thời điểm này Công ty không có nợ xấu phải trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công tác tổ chức sản xuất: tiếp tục làm tốt công tác quản lý định mức, tiết kiệm nhiên, nguyên vật liệu trong tất cả các công đoạn trong quá trình sản xuất tiến tới nâng cao hiệu suất thu hồi, giảm chi phí.

- Về quản lý công nghệ, chất lượng sản phẩm: tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 22000:2005 Các quy trình công nghệ được kiểm soát chặt chẽ. Chính vì vậy, chất lượng sản phẩm của công ty sản xuất ổn định và đảm bảo chất lượng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dựa trên những nhận định đánh giá kết quả SXKD năm 2018 dự báo tình hình năm 2019 và khả năng của Công ty, thực hiện sự chỉ đạo của Tổng công ty: Định hướng kế hoạch SXKD năm 2019 : Tổng sản lượng hàng hoá thực hiện: Bia hơi các loại 6,0 triệu lít, Bánh mì Ba lan 745 tấn.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn đề ra mục tiêu phát triển bền vững, sự phát triển của công ty luôn gắn liền với quyền lợi của người lao động, trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.

Công ty áp dụng hệ thống Quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14000 : 2005.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018 sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Tuy nhiên nhờ sự nỗ lực của toàn Công ty cùng sự quan tâm của Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội,

- Bên cạnh việc chú trọng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến vấn đề môi trường, đề cao tiết kiệm việc khai thác các tài nguyên như nước,...

- Bên cạnh những mặt đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty còn một số hạn chế cần khắc phục trong năm tới :

+ Sản phẩm Bia hơi tăng trưởng chậm

+ Công tác thị trường cần triển khai quyết liệt và tích cực, giữ ổn định thị trường hiện có và mở rộng thêm về các vùng xa.

+ Nâng cao sản lượng bia hơi tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên đảm bảo quyền và trách nhiệm rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2018, các nghị quyết của hội đồng quản trị, ban Giám đốc tổ chức thực hiện đảm bảo bám sát kế hoạch đã được thông qua. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

Ban giám đốc thực hiện giao ban hàng tháng và đột xuất để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Các thành viên ban giám đốc hoàn thành chức trách nhiệm vụ theo sự phân công, có sự phối hợp đồng thuận trong thực hiện công việc

Cán bộ quản lý công ty hầu hết đều kiêm nhiệm thuộc nhiều lĩnh vực trong hoạt động của Công ty, khối lượng công việc nhiều song đã hoàn thành nhiệm vụ được giao thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp việc cho Giám đốc

Tập thể ban Giám đốc, cán bộ quản lý Công ty là một tập thể đoàn kết, gắn bó cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành và quản lý Công ty

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, do vậy để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng có hiệu quả các thành viên trong Hội đồng quản trị sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao.

- Công ty đã phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của Công ty.

- Cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và một số vị trí chủ chốt khác trong Công ty tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ quản trị doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu, hiện đại hóa dây chuyền thiết bị sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.

- Tập trung nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

- Tăng cường công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp, làm tốt công tác tiết kiệm trong tất cả các công đoạn trong quy trình sản xuất hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên.

Phần V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. Hội đồng quản trị:

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT Công ty

a. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Ông Vương Toàn	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
Ông Hoàng Chí Thanh	Uy viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
Ông Đặng Quang Thăng	Uy viên HĐQT	TV HĐQT kiêm nhiệm
Ông Lê Vũ Đại	Uy viên HĐQT	TV HĐQT kiêm nhiệm
Ông Vũ Thế Tường	Uy viên HĐQT	TV HĐQT kiêm nhiệm

b. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị

Ông Vương Toàn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Số CMND:	010442145
Cấp ngày:	20/4/2005
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	27/06/1959
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 20 Đặng Dung, phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị doanh nghiệp Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị CTCP Bia Hà Nội - Nam Định
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình Phó Tổng Giám đốc HABECO
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	10.000 cổ phiếu (chiếm 0,5 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	820.000 cổ phần (chiếm 41 % tổng số cổ phần đang lưu hành)

Ông Hoàng Chí Thanh – Thành Viên HĐQT

Số CMND:	012558160
Cấp ngày:	27/3/2008 tại Hà Nội
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	02/09/1973
Nơi sinh:	Xã Thanh Hà – Thanh Liêm – Hà Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	226 B – A 16 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Kinh tế Thương mại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Uy viên HĐQT công ty CP bia Hà Nội – Thái Bình Trưởng Phòng Kế hoạch HABECO
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	100.000 cổ phần (chiếm 05% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần và sơ yếu lý lịch của các ông:

- Đặng Quang Thăng thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty
 - Vũ Thế Tường Thành viên hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty
 - Lê Vũ Đại thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
- đã có trong mục 2 phần II danh sách ban điều hành

2.2 Những thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị : Năm 2018 nhân sự HĐQT không có thay đổi

3. Các tiểu ban thuộc HĐQT (Không có)

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2018 Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc đã tiến hành 5 cuộc họp chung nhằm triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Danh sách thành viên họp HĐQT

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Vương Toàn	Chủ tịch	7/7	100%	
2	Đặng Quang Thắng	Thành viên	7/7	100%	
3	Hoàng Chí Thanh	Thành viên	6/7	85%	Bận công tác ủy quyền họp cho Chủ tịch HĐQT
4	Lê Vũ Đại	Thành viên	7/7	100%	
5	Vũ Thế Tường	Thành viên	7/7	100%	

Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy chế Quản trị công ty và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao trong công tác đầu tư, công tác thị trường, định hướng sản phẩm mới, công tác cán bộ. Đối với các thành viên không tham gia trực tiếp điều hành thì thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

Năm 2018 HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ mỗi quý một lần và đột xuất để giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty; Nội dung các cuộc họp tập chung vào các vấn đề về định hướng phát triển và thông qua kế hoạch sản xuất, các chủ trương quyết định đối với các dự án đầu tư, các vấn đề về quản trị Công ty.

Ngày 10/2/2018 họp Thông qua báo cáo định mức lao động 2018;

Thông qua thời gian, nội dung, phân công nhiệm vụ và công tác nhân sự chuẩn bị đại hội đồng cổ đông năm 2018

- Thông qua các báo cáo về các dự án dự kiến triển khai xây dựng 2018: Sửa chữa cải tạo PX Điện lạnh, xây dựng mới kho nguyên liệu

- Thông qua Quyết toán chi trả tiền lương 2017, và kế hoạch tiền lương 2018 trình Đại hội cổ đông thường niên 2018 phê duyệt

- Thông qua các định mức tiêu hao nguyên vật liệu

Ngày 17/3/2018 họp Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và các nội dung trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương năm 2018 và các việc khác liên quan

Ngày 12/4/2018 họp Quyết định ngày chốt danh sách cổ đông và trả cổ tức 2017 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2018

Ngày 9/6/2018 họp Thông qua kết quả SXKD 5 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch các tháng còn lại- Tiếp tục thực hiện nghị quyết năm 2017 về đầu tư xây dựng cơ bản

- Thống nhất chủ trương đầu tư 5000keg loại 01,02 lít; mua mới 02 xe vận tải

Ngày 30/9/2018 Thống nhất việc bổ sung đơn giá tiền lương 100 đồng/1000tổng doanh thu

Ngày 29/10/2018 họp thống nhất chủ trương: Thu hồi và đầu tư sửa chữa nhà hàng Nam Thái; Cải tạo sửa chữa nhà phân xưởng sản xuất Bia ; Đầu tư hệ thống máy đóng chai nước uống tinh khiết

Ngày 31/12/2018 Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh tạm thời năm 2019; Đồng thời bàn quyết định các vấn đề khác

Ngoài ra khi quyết định các vấn đề cấp bách HĐQT liên lạc với các thành viên bàn bạc qua thư điện tử trước khi quyết định

- Các thành viên HĐQT về cơ bản thường xuyên được thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty. Quan hệ giữa HĐQT và Ban Giám đốc là quan hệ hợp tác trên cơ sở thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.

HĐQT Luôn quan tâm sâu sát đến hoạt động của Ban Giám đốc công ty từ đó đưa ra các chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban Giám đốc trong công tác điều hành. Việc thông tin, báo cáo cho HĐQT được Ban Giám đốc Công ty thực hiện thường xuyên và đầy đủ phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT

Các hoạt động quản lý, giám sát và điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của HĐQT đều theo đúng chức năng và nhiệm vụ quyền hạn đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong hoạt động quản lý, điều hành. Ban Giám đốc đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý. Tổ chức và thực hiện các giải pháp quản lý tốt trong việc sử dụng vốn, tài sản Công ty phục vụ SXKD... Công ty bảo đảm phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.

II. Ban Kiểm soát

1.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Bà Nguyễn Thị Thanh – Trưởng ban Kiểm soát

Số CMND:	162171513
Cấp ngày:	25/4/2011 tại tỉnh Nam Định
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	15/5/1970
Nơi sinh:	Hoàng Hóa – Thanh Hóa
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	38/25 Trần Huy Liệu – TP. Nam Định – T. Nam Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp kế toán
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	3.130 cổ phiếu (chiếm 0,157 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	không

Ông Lưu Quốc Đạt – Kiểm Soát Viên (bắt đầu từ 12/4/2018)

Số CMND:	012012539
Cấp ngày:	24/9/2013
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1/12/1973
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh

Địa chỉ thường trú:	Vĩnh phúc, P. Vĩnh Phúc, Q. Ba Đình Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay	Kiểm soát viên Công ty CP Bia Hà Nội – Nam Định
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên Công ty CP Bia Hà Nội – Thái Bình. Chuyên viên phòng Thị trường HABECO
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Bà Lê Thị Phương Lan – Kiểm Soát Viên (bắt đầu 12/4/2018)

Số CMND:	001177017552
Cấp ngày:	7/5/2018
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	30/1/1977
Nơi sinh:	Hải Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	CH số 2206-CTI Trảng an Complex, số 1 Phùng chí Kiên, Nghĩa đô, Cầu giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	Kiểm soát viên Công ty CP Bia Hà Nội – Nam Định
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên Công ty CP Bia Hà Nội – Thái Bình. Chuyên viên phòng Kế toán Tài chính, HABECO
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Ông Phạm Xuân Hải (thôi chức vụ thành viên BKS từ 12/4/2018)

Số CMND:	162010351
Cấp ngày:	13/09/1991 Tại Nam Định
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	18/02/1963
Nơi sinh:	Liên Tiêt – Thanh Liêm – Hà Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	84 Phù Long – P. Trần Tế Xương – TP. Nam Định – Tỉnh Nam Định
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Trung Cấp
Chức vụ hiện nay	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	3.850 cổ phiếu (chiếm 0,193 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Ông Trần Tuấn Anh (thôi chức vụ thành viên BKS từ 12/4/2018)

Số CMND:	186744923
Cấp ngày:	06/02/2015
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	03/05/1989

Nơi sinh:	Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P2004, tòa 21B6 CC Greenstar, 234 Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế
Chức vụ hiện nay	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên Công ty CP Bia Hà Nội Nghệ An. Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán, HABECO
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

1.2 Những thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát: Tháng 4/2018 Các ông Phan Xuân Hải, Trần Tuấn Anh đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát lý do chuyển làm công tác khác

Ngày 12/4/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Phan Xuân Hải, Trần Tuấn Anh đồng thời bầu bổ sung ông Lưu Quốc Đạt và bà Lê Thị Phương Lan vào Ban Kiểm soát

2 Hoạt động của Ban kiểm

Ban kiểm soát giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

- Tiến hành triển khai công việc theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã đề ra theo định kỳ phù hợp với Điều lệ Công ty, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kỳ báo cáo.

Tham gia các cuộc họp thường niên, bất thường của Hội đồng quản trị (HDQT), tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban điều hành về việc ban hành các quy chế hoạt động gồm; quy chế quản lý tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế bán hàng;.....

Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo quy định về nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, BHXH, BHYT cho người lao động và các nghĩa vụ khác;

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HDQT, Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì hoạt động của mình. Trong năm 2018, các cuộc họp của HDQT, Ban điều hành đều có sự tham gia của Ban kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của Ban kiểm soát.

- Đưa ra kế hoạch kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong kỳ và báo cáo tài chính các kỳ trong năm.

- Ban kiểm soát đã kết hợp với các phòng chuyên môn Công ty tiến hành kiểm tra các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát công tác kiểm kê đánh giá tài sản cuối năm và xử lý những mặt tồn tại làm cơ sở lập báo cáo tài chính.

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

3.1.Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018

- Ông Vương Toàn: 4.000.000 đồng/ tháng
- Ông Đặng Quang Thắng: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Hoàng Chí Thanh: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Lê Vũ Đại: 3.000.000 đồng/tháng

- Ông Vũ Thế Tường 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của HĐQT năm 2018 là: 192.000.000 đồng

3.2. Thù lao Ban kiểm soát năm 2018

Bà Nguyễn Thị Thanh 36.000.000 đồng

Ông Phan Xuân Hải : 8.000.000 đồng Hưởng hết tháng 4/2018

Ông Trần tuần Anh: 8.000.000 đồng Hưởng hết tháng 4/2018

Bà Lê thị Phương Lan: 16.000.000 đồng hưởng từ tháng 5/2018

Ông Lưu Quốc Đạt: 16.000.000 đồng hưởng từ tháng 5/2018

Tổng thù lao của BKS năm 2018 là: 84.000.000 đồng

3.3. Tiền lương thưởng ban Giám đốc, kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương thưởng 2018	Ghi chú
1	Đặng Quang Thắng	Giám đốc	285.600.000	
2	Vũ Thế Tường	Phó Giám đốc	214.200.000	
3	Lê Vũ Đại	Kế toán trưởng	199.920.000	
	Tổng cộng		699.720.000	

Phần VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, P.Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần bia Hà Nội – Nam Định tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Nam Định đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018.
4. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018.

(Chi tiết đăng tải tại website của Công ty tại địa chỉ: <http://biahanoinamdinh.com>)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY



Đặng Quang Thắng
GIÁM ĐỐC